

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị kính mời các đơn vị cung cấp bảo hiểm cháy nổ vui lòng gửi bảng chào giá cho Bệnh viện, với các nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị. Địa chỉ: 266 Hùng Vương – Phường Nam Đông Hà - Quảng Trị.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- CN. Vũ Thị Thuý Hằng – Phòng Hành chính quản trị

- Số điện thoại: 0943.329.456. Email: thuyhang.mtk34@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc qua đường công văn theo địa chỉ: Phòng Hành chính quản trị, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị.

- Các đơn vị cung cấp Báo giá gửi bản mềm qua

Email: thuyhang.mtk34@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 17^h00 ngày 29 tháng 5 năm 2026 đến trước 17^h00 ngày 02 tháng 6 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá

- Tối thiểu 90 ngày.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục tài sản cố định đề nghị tham gia bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc năm 2026

TT	Tên tài sản cố định	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số lượng	Nguyên giá	Năm sử dụng	Thời gian SD của TS	Tỷ lệ hao mòn	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại theo kiểm kê năm 2025
1	Khu nhà cấp cứu và phục hồi chức năng (B)			1	12.258.110.681	2017	25	4,00	3.401.625.716	8.856.484.965
2	Khu nhà hành chính (C)			1	10.378.410.847	2017	25	4,00	2.880.009.011	7.498.401.836
3	Khu kỹ thuật điện			1	1.101.718.158	2017	15	6,67	482.222.040	619.496.118
4	Xe điện chở BN			1	220.000.000	2017	15	6,67	161.414.000	58.586.000
5	Máy đo loãng xương (toàn thân)	OSONGLIFE	Hàn Quốc	1	975.000.000	2020	8	12,5	585.000.000	390.000.000
6	Máy bơm bóng đối xung	Datascope Corp	Mỹ	1	3.977.511.789	2020	8	12,5	2.863.808.487	1.113.703.302
7	X-quang răng toàn cảnh 3D	Sirona	Đức	1	3.013.266.507	2020	8	12,5	2.169.551.886	843.714.621
8	Máy sấy đồ vải 50kg	Domus	Spain	2	964.245.282	2020	8	12,5	694.256.604	269.988.678
9	Máy giặt và vắt đồ vải 40kg	Domus	Spain	2	1.446.367.924	2020	8	12,5	1.041.384.906	404.983.018
10	Máy Real - time PCR (1 máy tính laptop, 1 máy in màu Model: Rotor-Gene Q MD x 5 plex Platform	Plexus Manufacturing Sdn Bhd	Đức	1	1.294.000.000	2021	8	12,5	776.399.999	517.600.001
11	Máy miễn dịch tự động	Roche	Đức	1	3.902.400.000	2021	8	12,5	2.341.440.000	1.560.960.000
12	Máy Khí máu	Roche	Đức	1	696.000.000	2021	8	12,5	417.600.000	278.400.000
13	Máy siêu âm Doppler màu	GE	Hàn Quốc	1	985.000.000	2022	8	12,5	478.428.571	506.571.429

TT	Tên tài sản cố định	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số lượng	Nguyên giá	Năm sử dụng	Thời gian SD của TS	Tỷ lệ hao mòn	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại theo kiểm kê năm 2025
14	Máy tán sỏi Laser 80 W tích hợp bào mô u phì đại tiền liệt tuyến.	Asclepion Laser Technolohies	Đức	1	4.095.000.000	2022	8	12,5	1.989.000.000	2.106.000.000
15	Hệ thống thiết bị đốt Laser dùng trong phẫu thuật điều trị suy giãn tĩnh mạch	G.N.S NeoLaser Ltd	Israel	1	1.075.000.000	2022	8	12,5	522.142.858	552.857.142
16	Máy đo nhĩ lượng, thính lực	Inventis	Italy	1	405.800.000	2023	8	12,5	152.175.000	253.625.000
17	Máy phân tích đông máu tự động	Beijing Strong Biotechnologies, Inc.	Trung Quốc	1	750.000.000	2023	8	12,5	281.250.000	468.750.000
18	Máy thận nhân tạo	YAC ELEX Co.;	Nhật Bản	5	1.745.000.000	2023	8	12,5	654.375.000	1.090.625.000
19	Máy gia tốc tuyệt tính	Elekta limited	Vương Quốc Anh	1	89.589.932.458	2023	8	12,5	33.198.741.558	56.391.190.900
20	Máy CT mô phỏng 32 lát cắt	GE Hangwei Medical System Co.Ltd	Trung Quốc	1	17.001.725.819	2023	8	12,5	6.300.215.728	10.701.510.091
21	Hệ thống máy xét nghiệm sinh hóa tự động kèm bộ kết nối chuyển mẫu	Beckman Coulter Mishima K.K.,	Nhật Bản	1	3.499.900.000	2024	8	12,5	874.975.000	2.624.925.000
22	Hệ thống X-Quang kỹ thuật số	DRGEM Corporation Chủ sở hữu: Fujifilm Corporation	Hàn Quốc/ Chủ sở hữu: Nhật Bản	1	3.236.297.363	2024	8	12,5	792.037.046	2.444.260.317
23	Máy siêu âm tim (Hệ thống siêu âm chẩn đoán)	FUJIFILM	Nhật Bản	1	1.410.693.381	2024	8	12,5	352.673.346	1.058.020.035

TT	Tên tài sản cố định	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số lượng	Nguyên giá	Năm sử dụng	Thời gian SD của TS	Tỷ lệ hao mòn	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại theo kiểm kê năm 2025
24	Máy siêu âm chẩn đoán	FUJIFILM	Nhật Bản	1	1.952.218.716	2024	8	12,5	477.777.340	1.474.441.376
25	Máy chạy thận nhân tạo	YAC ELEX Co.,Ltd	Nhật Bản	7	2.448.000.000	2024	8	12,5	306.000.000	2.142.000.000
26	Hệ thống chụp cắt lớp vi tính CT Scanner 32 lát cắt/vòng	Siemens Healthineers AG	Đức	1	7.121.281.989	2025	8	12,5	890.160.249	6.231.121.740
27	Máy Laser CO2 có Fractional	IDS LTD	Hàn Quốc	1	391.800.000	2025	8	12,5	48.975.000	342.825.000
28	Máy theo dõi huyết động (ít xâm lấn)	Project Engineering S.r.l	Ý	1	1.657.560.000	2025	8	12,5	207.195.000	1.450.365.000
29	Máy hấp tiệt trùng bằng hơi nước nhiệt độ cao	SAKURA SEIKI Co., Ltd	Nhật Bản	1	3.255.473.000	2025	8	12,5	406.934.125	2.848.538.875
30	Máy thở	eVent Medical	Mỹ	1	3.306.575.000	2025	8	12,5	-	3.306.575.000
Tổng cộng										118.406.520.445

2. Dự kiến hoàn thành

- Năm 2027

3. Địa điểm thực hiện dịch vụ

- Tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị - 266 Hùng Vương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Bệnh viện xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý công ty./.

Nơi nhận:

- Các Đơn vị cung cấp dịch vụ tại VN;
- Lưu: HCQT, 01.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Luyện